

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC I - PHÚ THỌ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 45/2026/HS-ST
Ngày 25 - 03 - 2026

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC I - PHÚ THỌ**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Trần Thị Kim Liên

Các Hội thẩm nhân dân: 1/Bà Nguyễn Thị Hương

2/Ông Trần Đình Đậu

-Thư ký phiên toà: Ông Nguyễn Thế Vinh - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 1- Phú Thọ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Phú Thọ tham gia phiên toà:
Bà Đỗ Thị Bích Phượng - Kiểm sát viên

Ngày 25 tháng 3 năm 2026, tại Trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 1 - Phú Thọ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 26/2026/TLST - HS ngày 11 tháng 02 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 31/2026/QĐXXST - HS ngày 12 tháng 3 năm 2026 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Văn C, sinh ngày 18/4/1987 tại thành phố Việt Trì (nay là phường Thanh Miếu), tỉnh P; nơi thường trú: Tổ 42, khu Tiên Sơn, phường Thanh Miếu, tỉnh P; nghề nghiệp: Lao động tự do; số CCCD: 025087010544; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Văn Quê, sinh năm 1960, con bà Trần Thị Hải, sinh năm 1960; vợ: Nguyễn Thị Liên, sinh năm 1989; con: Chưa có.

Tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân: 03 nhân thân:

+ Bản án HSST số 236 ngày 20/11/2007 của Tòa án nhân dân thành phố Việt Trì, tỉnh P xét xử bị cáo Nguyễn Văn C 36 tháng tù về tội Cướp tài sản (khoản 1 Điều 133 BLHS), trị giá tài sản chiếm đoạt 600.000đ. Cường đã thi hành xong án phí ngày 04/02/2008, chấp hành xong hình phạt tù ra trại ngày 03/11/2012.

+ Bản án HSST số 07 ngày 30/01/2013 của Tòa án nhân dân thị xã Phúc Yên – tỉnh Vĩnh Phúc xử phạt Nguyễn Văn C 03 năm 6 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy (khoản 1 Điều 194 BLHS). Cường đã chấp hành xong án phí vào ngày 01/4/2013.

+ Bản án HSST 01 ngày 12/01/2017 của Tòa án quân sự khu vực 1 - Quân khu 1 xét xử bị cáo Nguyễn Văn C 08 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy (khoản 2 Điều 194 BLHS). Cường đã chấp hành xong án phí vào ngày 21/02/2017, chấp hành xong hình phạt tù ra trại ngày 30/9/2021.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 19/6/2025, đến ngày 23/6/2025, cơ quan điều tra – Công an tỉnh P đã ra Quyết định khởi tố bị can và lệnh tạm giam, hiện bị cáo đang tạm giam tại Trại tạm giam số 1 - Công an tỉnh P.

2. Nguyễn Văn L, sinh ngày 23/8/1993 tại thành phố Việt Trì (nay là phường Thanh Miếu), tỉnh P; nơi thường trú: Tổ 42, khu Tiên Sơn, phường Thanh Miếu, tỉnh P; nơi ở hiện tại: Tổ 15a, khu Đoàn Kết, phường Thanh Miếu, tỉnh P; nghề nghiệp: Lao động tự do; số CCCD: 025093016933; trình độ học vấn: 0/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Đắc Cận (đã chết); con bà Nguyễn Thị Lợi, sinh năm: 1966; vợ, con: Chưa có.

Tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân: Không.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 19/6/2025, đến ngày 23/6/2025, cơ quan điều tra – Công an tỉnh P đã ra Quyết định khởi tố bị can và lệnh tạm giam, hiện bị cáo đang tạm giam tại Trại tạm giam số 1 - Công an tỉnh P.

Hành vi phạm tội của các bị cáo được thực hiện trước 0 giờ 00 phút ngày 01/7/2025, do đó áp dụng nguyên tắc có lợi cho các bị cáo, vẫn áp dụng các quy định tại Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

(Các bị cáo có mặt).

*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Anh Vi Đức Trường X, sinh năm 1996

Nơi tạm trú và nơi ở hiện nay: Số nhà 22, ngõ 105, đường Lãng Cẩm, phường Gia Cẩm(nay là phường Việt Trì), tỉnh P (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Hồi 21 giờ 00 ngày 19/06/2025, tổ công tác của Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh P làm nhiệm vụ tại hẻm 24/48/1489 đường đại lộ Hùng Vương thuộc khu Đoàn Kết, phường Tiên Cát, thành phố Việt Trì, tỉnh P (nay là khu Đoàn Kết, phường Thanh Miếu, tỉnh P) phát hiện 01 nam thanh niên đang đứng trước cửa một ngôi nhà có biểu hiện nghi vấn tàng trữ trái phép chất ma túy. Tổ công tác tiến hành kiểm tra, nam thanh niên tự khai nhận tên là Nguyễn Văn L, sinh năm 1993, trú tại: tổ 42, khu Tiên Sơn, phường Thanh Miếu, tỉnh P, chỗ ở hiện tại: Tổ 15, khu Đoàn Kết, phường Thanh Miếu, tỉnh P. Đồng thời Long tự giác lấy từ trong túi quần bên phải đang mặc 01 gói nilon màu trắng bên trong có chất rắn dạng tinh thể

màu trắng giao nộp cho tổ công tác và khai nhận là ma túy đá tàng trữ với mục đích để bán, Long vừa mua được của Nguyễn Văn C, sinh năm 1987, trú tại: Tổ 42, khu Tiên Sơn, phường Thanh Miếu, tỉnh P. Lúc này, Cường đang ở trong phòng khách nhà Long.

Tiến hành kiểm tra Nguyễn Văn C, Cường tự giác lấy từ trong túi quần bên phải đang mặc ra giao nộp: 01 túi nilon màu trắng có mép dán viền kẻ màu đỏ bên trong có chất rắn dạng tinh thể màu trắng; 02 gói nilon màu trắng bên trong có chất rắn dạng tinh thể màu trắng. Cường khai là ma túy đá của Cường tàng trữ nhằm mục đích để bán. Tổ công tác tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Nguyễn Văn L và Nguyễn Văn C, niêm phong, thu giữ vật chứng. Ngoài ra còn tạm giữ:

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone đã qua sử dụng (bị vỡ màn hình), màu đỏ, số imei 352925110002112, kèm thẻ sim số 0776.609.903 (của Long) sử dụng để liên lạc mua bán ma túy;

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu redmi màu tím đã qua sử dụng, số imei 866257062404743, kèm 02 thẻ sim số 0862.886.496 và 0965.964.462 (của Cường), sử dụng để liên lạc hàng ngày.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu LG màu xám đã qua sử dụng, số imei 355481111361468 kèm 01 thẻ sim số 0975.262.757 (của Cường), sử dụng để liên lạc mua bán ma túy.

- 01 căn cước mang tên Nguyễn Văn L.

- 01 căn cước mang tên Nguyễn Văn C.

Tiến hành test nhanh nước tiểu của Cường và Long bằng que test. Kết quả Cường và Long dương tính với chất ma túy, loại Methamphetamine.

Ngày 20/06/2025, cơ quan điều tra tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nguyễn Văn L và Nguyễn Văn C. Quá trình khám xét chỗ ở của Long đã phát hiện, thu giữ 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy, Long khai là của Long để sử dụng ma túy. Khám xét chỗ ở của Cường không phát hiện, thu giữ đồ vật tài liệu gì.

Cùng ngày, cơ quan điều tra tiến hành trưng cầu giám định Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh P đối với số chất rắn dạng tinh thể màu trắng thu giữ của Nguyễn Văn C và Nguyễn Văn L.

Tại bản kết luận số 706/KL-KTHS ngày 23/6/2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh P (thu giữ của Nguyễn Văn C) kết luận:

- *Chất rắn dạng tinh thể màu trắng chứa trong 01 túi nilon màu trắng có mép dán, viền kẻ màu đỏ gửi đến giám định có tổng khối lượng là: 1,310 gam, là ma túy, loại Methamphetamine.*

- *Chất rắn dạng tinh thể màu trắng chứa trong 02 gói nilon gửi đến giám định có tổng khối lượng là: 0,548 gam, là ma túy, loại Methamphetamine.*

Hoàn lại 1,570 gam chất rắn dạng tinh thể màu trắng cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định.

Tại bản Kết luận giám định số 707/KL-KTHS ngày 23/6/2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh P (thu giữ của Nguyễn Văn L) kết luận:

- *Chất rắn dạng tinh thể màu trắng chứa trong 01 gói nilon gửi đến giám định có khối lượng là: 0,390 gam, là ma túy, loại Methamphetamine.*

Hoàn lại 0,289 gam chất rắn dạng tinh thể màu trắng cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định .

* *Methamphetamine là chất ma túy nằm trong danh mục IIC, số thứ tự 247, Nghị định 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ.*

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Văn L khai nhận hành vi phạm tội như sau:

Bản thân Nguyễn Văn L và Nguyễn Văn C có mối quan hệ họ hàng, đều là người nghiện ma túy, Long biết Cường có ma túy bán nên đã đặt vấn đề với Cường nếu có ai hỏi mua ma túy, Long sẽ mua ma túy của Cường để bán kiếm lời. Long và Cường thống nhất nếu khách mua với giá 500.000đ thì Cường sẽ cho Long 100.000đ hoặc cho Long ma túy để sử dụng.

Trong khoảng thời gian từ đầu tháng 3/2025 đến ngày 19/6/2025, Long đã 03 lần mua ma túy của Cường để bán cho Vi Đức Trường Xuân, sinh năm 1996, nơi thường trú: khu An Ninh Thượng, phường Phú Thọ, tỉnh P, cụ thể:

- Lần 1: Vào khoảng 19 giờ một ngày đầu tháng 03/2025, Xuân sử dụng tài khoản zalo “Báo Biển” đăng ký bằng số điện thoại 0848.552.333 gọi cho tài khoản zalo của Long là “Nguyễn Long” đăng ký bằng số điện thoại 0776.609.903 hỏi mua 500.000 đồng tiền ma túy đá. Long đồng ý bảo Xuân chuyển tiền vào số tài khoản số: 93938889998888 của Long mở tại ngân hàng Techcombank. Do tài khoản của Xuân hết tiền nên đã nhờ một người đi đường chuyển khoản vào tài khoản của Long. Sau khi nhận được tiền, Long gọi zalo cho Cường (tài khoản zalo “Nguyễn Cường” đăng ký bằng số điện thoại 0975.262.757) nói có người hỏi mua 500.000đ tiền ma túy đá. Cường đồng ý rồi bảo Long chuyển tiền vào số tài khoản 64268618041987 của Cường mở tại ngân hàng MB bank. Do tài khoản của Long bị lỗi, không chuyển được nên Long gọi zalo cho Cường bảo Cường mang ma túy đá đến nhà Long, Long đưa tiền mặt, Cường đồng ý. Đến khoảng 22 giờ cùng ngày, một mình Cường đi đến trước cửa nhà Long và đưa cho Long 01 túi nilon màu trắng có mép dán bên trong có chất rắn dạng tinh thể màu trắng là ma túy đá. Long cầm túi ma túy đá và đưa cho Cường 400.000đ rồi đi vào nhà. Sau đó, Long gọi zalo cho Xuân bảo đến nhà Long lấy ma túy, số ma túy này Xuân đã sử dụng hết cho bản thân.

- Lần 2: Khoảng 20 giờ ngày 12/06/2025, Xuân gọi điện từ tài khoản zalo “Báo Biển” đến tài khoản zalo “Nguyễn Long” của Long hỏi mua 1.000.000đ tiền ma túy đá. Long đồng ý và bảo Xuân chuyển tiền. Xuân chuyển 1.000.000đ (chuyển 2 lần, mỗi lần chuyển 500.000 đồng) từ tài khoản 1013166360 của Xuân mở tại ngân hàng MB bank đến tài khoản ngân hàng Techcombank của Long số tài khoản 93938889998888. Sau khi nhận tiền, Long gọi zalo cho Cường nói có người hỏi mua 1.000.000đ tiền ma túy đá. Cường đồng ý bảo Long chuyển tiền. Long chuyển 1.000.000đ từ tài khoản ngân hàng Techcombank của Long số tài khoản 93938889998888 đến tài khoản ngân hàng MB bank số tài khoản 64268618041987 của Cường. Sau khi nhận được tiền, khoảng 30 phút sau tại trước cửa nhà Long, Cường đưa cho Long 01 đoạn ống nhựa màu trắng được hàn kín 2 đầu (loại ống hút nước) bên trong có chất rắn dạng tinh thể màu trắng là ma túy đá rồi đi về. Một lúc sau, Xuân đến trước cửa nhà Long để lấy ma túy, số ma túy mua được Xuân đã mang về và sử dụng hết cho bản thân.

Sáng hôm sau, Cường đến nhà Long đưa cho Long 01 túi ma túy đá để trả công. Số ma túy đá này, một mình Long đã sử dụng hết vào ngày 18/6/2025.

- Lần 3: Khoảng 19 giờ 00 phút ngày 19/06/2025, vẫn với cách thức như hai lần trước, Xuân gọi zalo cho Long hỏi mua 1.000.000đ tiền ma túy đá. Long đồng ý bảo Xuân chuyển tiền vào tài khoản của Long như những lần trước. Xuân chuyển khoản từ tài khoản 1013166360 ngân hàng MB bank của Xuân đến tài khoản 93938889998888 ngân hàng Techcombank của Long 1.100.000đ, trong đó 1.000.000đ là tiền ma túy, 100.000đ là tiền Xuân trả công Long để Long lấy ma túy nhanh.

Sau khi nhận tiền của Xuân, Long gọi zalo cho Cường nói có người hỏi mua 1.000.000 đồng tiền ma túy đá. Cường đồng ý và bảo Long chỉ chuyển 800.000đ, còn 200.000đ Cường trả công cho Long. Long chuyển 800.000đ từ tài khoản 93938889998888 ngân hàng Techcombank của Long đến tài khoản tài khoản ngân hàng MB bank số 64268618041987 của Cường. Cường đi từ nhà mang theo 1 túi nilon màu trắng và 03 gói nilon màu trắng, bên trong đều chứa chất rắn dạng tinh thể màu trắng là ma túy đá. Đến khoảng 21 giờ cùng ngày tại phòng khách nhà Long, Cường đưa cho Long 01 gói nilon màu trắng bên trong có ma túy đá. Long cầm gói ma túy đá ra đứng trước cửa đợi Xuân đến lấy, còn Cường vẫn đang ngồi chơi trong phòng khách nhà Long khi Long đang đứng chờ Xuân đến để giao ma túy thì bị cơ quan công an kiểm tra, phát hiện, lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ vật chứng như đã nêu trên.

Về nguồn gốc số ma túy Cường bán cho Long và số ma túy Cường bị bắt quả tang ngày 19/6/2025, Cường khai nhận như sau:

Trong thời gian tháng 3/2025, thông qua mối quan hệ xã hội Cường biết có 01 người đàn ông tên Hùng, khoảng 40 tuổi, nhà ở huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc cũ nay là tỉnh P (Cường không biết chính xác tên, tuổi và địa chỉ của người này) có ma túy bán. Cường đã liên hệ và 03 lần mua ma túy của Hùng về để sử dụng và bán, cụ thể như sau:

- Lần 1: Khoảng tháng 3/2025, Cường gọi điện thoại từ số thuê bao 0975.262.757 của Cường đến số thuê bao 0796.019.314 của Hùng để hỏi mua 1.000.000 đồng tiền ma túy đá, Hùng đồng ý và bảo Cường chuyển tiền. Cường chuyển tiền từ tài khoản số 64268618041987 của Cường mở tại ngân hàng MB bank đến tài khoản tài khoản số 0989167007 mang tên “Nguyễn Quốc Huy” mở tại ngân hàng MB bank của Hùng, Cường chuyển 02 lần (01 lần 200.000 đồng, 01 lần 800.000 đồng). Sau khi nhận được tiền, Hùng hẹn Cường đến ngã tư đèn đỏ xã Triệu Đề, huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc cũ (nay là tỉnh P) để bán ma túy. Khoảng 20 phút sau Cường đến nơi gặp Hùng, Hùng đưa cho Cường 01 túi nilon màu trắng bên trong có chứa chất rắn dạng tinh thể màu trắng là ma túy đá, Cường cầm số ma túy này về chia ra thành các túi nhỏ để sử dụng và bán, trong đó bán cho Long 01 lần vào tháng 3/2025.

- Lần 2: Khoảng 13h00 phút ngày 10/6/2025, vẫn với cách thức, địa điểm như lần 1, Cường mua được của Hùng 3.000.000đ tiền ma túy đá. Số ma túy này, Cường chia ra các túi nhỏ hơn để sử dụng và bán, trong đó bán và trả công cho Long vào ngày 12/6/2025. Lần này, Cường chuyển cho Hùng 3.200.000đ, trong đó 200.000đ là tiền Cường vay Hùng trước đó không liên quan đến hành vi mua bán ma túy.

- Lần 3: Vào ngày 14/6/2025, vẫn với cách thức, địa điểm như lần 1, Cường mua của Hùng 1.500.000đ tiền ma túy đá. Số ma túy mua được, ngày 18/6/2025, Cường lấy một phần sử dụng cho bản thân, số còn lại Cường chia thành 1 túi nilon và 03 gói nhỏ nilon. Ngày 19/6/2025, tại nhà của Long, Cường đã bán cho Long 01 gói ma túy, còn 01 túi nilon và 02 gói nhỏ nilon nhỏ ma túy Cường cất giấu trong người thì bị cơ quan Công an kiểm tra, bắt quả tang thu giữ vật chứng như đã nêu trên.

Căn cứ lời khai của Nguyễn Văn L. Cơ quan điều tra tiến hành triệu tập và làm việc với Vi Đức Trường Xuân. Tại cơ quan điều tra, Xuân chỉ thừa nhận 02 lần mua ma túy của Nguyễn Văn L vào đầu tháng 3/2025 và ngày 12/6/2025, đối với hành vi mua bán trái phép chất ma túy ngày 19/6/2025 Xuân không thừa nhận. Cụ thể:

Lần 1: Khoảng tháng 3/2025, Xuân mua được của Long 01 gói ma túy với giá 500.000đ như Long đã khai.

Lần 2: Khoảng 20 giờ ngày 12/06/2025, Xuân gọi điện từ tài khoản zalo “Báo Biên” đến tài khoản zalo “Nguyễn Long” của Long hỏi mua 2.000.000 đồng tiền ma túy đá và trả thêm cho Long 100.000đ để Long nhanh chóng giao ma túy. Long đồng ý và bảo Xuân chuyển tiền. Do tài khoản Xuân hết tiền Xuân chuyển 1.000.000 đồng (chuyển 2 lần, mỗi lần chuyển 500.000 đồng) từ tài khoản 1013166360 của Xuân mở tại ngân hàng MB bank đến tài khoản ngân hàng Techcombank của Long số 93938889998888, nợ lại Long 1.100.000đ. Đến ngày 19/6/2025, Xuân chuyển cho Long 1.100.000 đồng là trả tiền nợ mua ma túy của Long ngày 12/6/2025, không phải là tiền để mua ma túy ngày 19/6/2025 như lời Long khai.

Cơ quan điều tra đã tiến hành kiểm tra việc sử dụng chất ma túy đối với Vi Đức Trường X bằng que test. Kết quả: Xuân dương tính với chất ma túy Methamphetamine. Xuân khai nhận sau khi mua được ma túy của Long ngày 12/6/2025, Xuân đã sử dụng ở khu vực vắng người qua lại vài ngày sau đó nhưng Xuân không nhớ thời gian địa điểm cụ thể.

Căn cứ lời khai của Nguyễn Văn C về người đàn ông tên Hùng 03 lần bán ma túy cho Cường. Do Cường không biết họ tên, tuổi, địa chỉ cụ thể của người này nên cơ quan điều tra không có căn cứ để xác minh làm rõ. Đối với số tài khoản 0989.167.007 Ngân hàng TMCP Quân đội của Hùng, quá trình điều tra xác minh xác định chủ tài khoản là Nguyễn Quốc Huy, sinh năm 1983, trú tại thôn Vọng Sơn, xã Sơn Đông, tỉnh P. Tiến hành xác minh tại Công an xã Sơn Đông xác định Nguyễn Quốc Huy thường xuyên vắng mặt tại địa phương. Công an xã và gia đình không xác định được Huy đang làm gì, ở đâu. Cơ quan điều tra đã tổ chức cho bị cáo Nguyễn Văn C tiến hành nhận dạng qua ảnh, Cường xác định không có quen biết và không mua bán trái phép ma túy với Nguyễn Quốc Huy. Do vậy, cơ quan điều tra không có căn cứ để xử lý đối với Nguyễn Quốc Huy.

Đối với số thuê bao 0975.262.757 Cường sử dụng để liên lạc mua bán ma túy, quá trình xác minh xác định: Chủ thuê bao 0975.262.757 là của Nguyễn Việt Lâm, sinh năm 1993, trú tại tổ 42 khu Tiên Sơn, phường Thanh Miếu, tỉnh P (Lâm là em trai của Nguyễn Văn C). Lâm khai nhận số thuê bao trên Lâm không sử dụng và đã cho Cường từ lâu. Lâm không biết và không liên quan đến hành vi phạm tội của Nguyễn Văn C. Do vậy, cơ quan cảnh sát điều tra không đề cập hình thức xử lý đối với Lâm.

Đối với số thuê bao 0796.019.314 của Hùng, cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh, xác định: Chủ thuê bao số thuê bao 0796.019.314 là bà Quàng Thị Inh, sinh năm 1980, trú tại bản Xôm, xã Mường Phăng, tỉnh Điện Biên. Tiến hành làm việc với bà Quàng Thị Inh thì Inh khai nhận không sử dụng căn cước công dân hoặc cho ai

mượn căn cước công dân để đăng ký số điện thoại 0796.019.314. Bà Inh không biết Nguyễn Văn C là ai, không liên quan đến việc Cường mua bán ma túy. Do vậy, cơ quan cảnh sát điều tra không đề cập hình thức xử lý đối với bà Quàng Thị Inh.

Đối với số điện thoại 0776.609.903 của Nguyễn Văn L sử dụng để liên lạc mua bán ma túy, Long khai đây là sim rác đã mua từ trước đó để liên lạc mua bán ma túy. Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh, chủ thuê bao số điện thoại 0776.609.903 là của Hoàng Văn Phúc, sinh năm 1998, trú tại xã Cẩm Nhân, tỉnh Lào Cai. Xác minh tại Công an xã Cẩm Nhân xác định Hoàng Văn Phúc thường xuyên vắng mặt tại địa phương, Công an xã và gia đình không xác định được Phúc làm gì, ở đâu. Do vậy, cơ quan cảnh sát điều tra không có căn cứ để xác định hành vi của Phúc.

Đối với chiếc điện thoại Vi Đức Trường X sử dụng để liên lạc mua bán ma túy với Long, Xuân đã làm rơi trên đường không xác định được vị trí, nên cơ quan điều tra không thu hồi được.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Nguyễn Văn C, Nguyễn Văn L, Vi Đức Trường Xuân. Ngày 29/9/2025, Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh P đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi: Sử dụng trái phép chất ma túy theo quy định tại Khoản 1, Điều 23, Mục 2, Nghị định 144/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2023 của Chính Phủ, hình thức phạt tiền.

Nguyên nhân, điều kiện, động cơ, mục đích dẫn đến hành vi phạm tội của các bị can: Bị cáo Cường, Long đều là người nghiện ma túy, không có công việc ổn định nên bán ma túy để kiếm tiền chi tiêu cá nhân.

Vật chứng, tài sản thu giữ:

- 01(một) bì giấy niêm phong số 706/KL-KLGD của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh P, hoàn trả 1,570 gam chất rắn dạng tinh thể màu trắng, cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định (trong mẫu vật thu giữ của Nguyễn Văn C).

- 01 (một) bì giấy niêm phong số 707/KL-KLGD của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh P, trên bì ghi: Trả lại 0,289 gam chất rắn dạng tinh thể màu trắng, cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định (trong mẫu vật thu giữ của Nguyễn Văn L).

- 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu redmi màu tím đã qua sử dụng, số IMEI: 866257062404743 kèm 02 sim số thuê bao: 0862.886.496 và số 0965.964.462 (của Nguyễn Văn C).

- 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu LG màu xám đã qua sử dụng, số IMEI: 355481111361468 kèm 01 sim số thuê bao: 0975.262.757 (của Nguyễn Văn C).

- 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu đỏ đã qua sử dụng (bị vỡ màn hình), số IMEI: 352925110002112 kèm 01 sim số thuê bao: 0776.609.903 (của Nguyễn Văn L).

- 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy tự chế (của Nguyễn Văn L).
- 01 (một) Căn cước công dân mang tên Nguyễn Văn C.
- 01 (một) Căn cước công dân mang tên Nguyễn Văn L.

Hiện các vật chứng trên đang được bảo quản tại kho vật chứng của Phòng Thi hành án dân sự khu vực 1, tỉnh P.

Tại bản Cáo trạng số 50/CT-VKS- KV1 ngày 11/02/2026, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Phú Thọ truy tố các bị cáo Nguyễn Văn C, Nguyễn Văn L về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015; sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố như bản Cáo trạng đã nêu và bổ sung thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm r khoản 1 Điều 51 đối với bị cáo Nguyễn Văn L. Đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Văn C, Nguyễn Văn L phạm tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”.

- Đề nghị áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51, Bộ luật Hình sự; đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Văn C từ 08 năm 06 tháng tù đến 09 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giam 19/6/2025.

- Đề nghị áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; Điều 38; điểm s, r khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Văn L từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giam 19/6/2025.

Về hình phạt bổ sung: Đề nghị áp dụng khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự đối với Nguyễn Văn C tịch thu 01 điện thoại di động nhãn hiệu redmi màu tím đã qua sử dụng, số IMEI: 866257062404743 của Cường để sung vào ngân sách nhà nước. Đối với bị cáo Long đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Long, do bị cáo không có tài sản gì có giá trị.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy:

+01 (một) bì giấy niêm phong số 706/KL-KLGD của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh P, hoàn trả 1,570 gam chất rắn dạng tinh thể màu trắng, cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định (trong mẫu vật thu giữ của Nguyễn Văn C).

+ 01 (một) bì giấy niêm phong số 707/KL-KLGD của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh P, trên bì ghi: Trả lại 0,289 gam chất rắn dạng tinh thể màu trắng, cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định (trong mẫu vật thu giữ của Nguyễn Văn L).

; 03 sim số thuê bao: 0862.886.496 và số 0965.964.462 và 01 sim số thuê bao: 0975.262.757 của Nguyễn Văn C; 01 sim số thuê bao: 0776.609.903 (của Nguyễn Văn L); 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy tự chế (của Nguyễn Văn L).

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu LG màu xám đã qua sử dụng, số IMEI: 355481111361468 (của Nguyễn Văn C); 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu đỏ đã qua sử dụng (bị vỡ màn hình), số IMEI: 352925110002112 (của Nguyễn Văn L).

-Trả lại: Cho Cường 01 (một) Căn cước công dân mang tên Nguyễn Văn C;
Cho Long 01(một) Căn cước công dân mang tên Nguyễn Văn L.

- Truy thu: Buộc bị cáo Cường phải nộp vào ngân sách nhà nước số tiền 2.200.000 đồng; bị cáo Long phải nộp vào ngân sách nhà nước số tiền 1.500.000 đồng.

Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc các bị cáo mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Tại phiên tòa, các bị cáo thừa nhận hành vi đúng như Cáo trạng truy tố, các bị cáo không tranh luận gì. Các bị cáo nói lời sau cùng: Xin Hội đồng xét xử, xem xét cho các bị cáo được hưởng mức hình phạt thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh P, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo Nguyễn Văn C, Nguyễn Văn L khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã nêu. Lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, vật chứng, kết luận giám định của cơ quan giám định cũng như các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, thể hiện: Trong khoảng thời gian từ tháng 3/2025 đến ngày 19/6/2025, tại nhà ở của Nguyễn Văn L ở tổ 15 khu Đoàn Kết, phường Thanh Miếu, tỉnh P, Nguyễn Văn C đã có hành vi 03 lần bán trái phép chất ma túy cho Nguyễn Văn L, sau đó Nguyễn Văn L bán lại cho Vi Đức Trường Xuân, mục đích để bán kiếm lời, cụ thể:

Lần 1: Khoảng thời gian đầu tháng 3/2025, Nguyễn Văn C đã có hành vi bán trái phép 01 túi nilon màu trắng có mép dán bên trong có chất rắn dạng tinh thể màu trắng là ma túy đá với giá 400.000đ cho Nguyễn Văn L. Long đã bán lại cho Vi Đức Trường X với giá 500.000đ, Xuân đã sử dụng hết cho bản thân (không thu giữ, xác định được khối lượng).

Lần 2: Ngày 12/6/2025, Nguyễn Văn C đã có hành vi bán trái phép 01 đoạn ống nhựa màu trắng được hàn kín 2 đầu (loại ống hút nước) bên trong có chất rắn dạng tinh thể màu trắng là ma túy đá cho Nguyễn Văn L với giá 1.000.000đ. Long đã bán lại cho Vi Đức Trường X 1.000.000đ, số ma túy này Xuân đã sử dụng hết cho bản thân. Đến ngày 18/6/2025, Long được Cường trả công bằng 01 gói ma túy để sử dụng, Long đã sử dụng hết cho bản thân. (không thu giữ, xác định được khối lượng).

Lần 3: Khoảng 21 giờ 00 phút ngày 19/06/2025, Nguyễn Văn C đã có hành vi bán trái phép 01 gói ma túy màu trắng có khối lượng 0,390 gam Methamphetamine cho Nguyễn Văn L với giá 800.000đ (Long được hưởng lợi 200.000đ) và tàng trữ trái phép 01 túi nilon màu trắng và 02 gói nilon màu trắng có tổng khối lượng ma túy: 1,310 gam + 0,548 gam = 1,858 gam Methamphetamine nhằm mục đích để bán kiếm lời thì bị cơ quan điều tra Công an tỉnh P bắt quả tang. Tổng khối lượng ma túy của Cường phải chịu trách nhiệm hình sự ở lần này là: 0,390 gam + 1,858 gam = 2,248 gam Methamphetamine.

Như vậy, Nguyễn Văn C phải chịu trách nhiệm hình sự đối với tổng khối lượng ma túy là 2,248 gam Methamphetamine và 03 lần bán trái phép chất ma túy cho Nguyễn Văn L (trong đó 02 lần không xác định được khối lượng, ngày 19/6/2025 là 0,390 gam Methamphetamine) về tội Mua bán trái phép chất ma túy.

Nguyễn Văn L phải chịu trách nhiệm hình sự với khối lượng 0,390 gam Methamphetamine và 02 lần bán trái phép chất ma túy cho Vi Đức Trường X (không xác định được khối lượng) về tội Mua bán trái phép chất ma túy.

Theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự như Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 truy tố là có căn cứ và đúng pháp luật.

Khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự có khung hình phạt từ 07 năm đến 15 năm tù. Xét tính chất vụ án là rất nghiêm trọng, hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Hành vi đó không những trực tiếp xâm phạm đến chính sách quản lý các chất ma túy của Nhà nước mà còn gây mất trật tự trị an xã hội trên địa bàn. Các bị cáo nhận thức được tác hại của ma túy nhưng vẫn cố tình thực hiện. Do vậy, cần đưa các bị cáo ra xét xử và có hình phạt tù, cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mới có tác dụng giáo dục riêng đối với các bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội.

Trước khi quyết định hình phạt đối với các bị cáo cần xem xét đến nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo như sau:

Đối với Nguyễn Văn C không có tiền án, tiền sự không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào nhưng bị cáo có nhân thân xấu đã nhiều lần bị kết án, bị cáo không lấy đó làm bài học cho bản thân lại tiếp tục phạm tội. Tuy nhiên, quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo ăn năn, hối cải nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Vì vậy, khi lượng hình cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Đối với bị cáo Nguyễn Văn L chưa có tiền án, tiền sự không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào. Tại phiên tòa Viện kiểm sát làm rõ về việc bị cáo Long tự khai ra nhiều lần bán trái phép chất ma túy, nên bổ sung thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm r khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Do đó Hội đồng xét xử chấp nhận việc bổ sung tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo Long. Vì vậy, bị cáo Long được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo tự thú

được quy định tại điểm s, r khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, nên cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo là phù hợp.

Về hình phạt bổ sung:

Đối với Nguyễn Văn C: Cần tịch thu một phần tài sản đối với bị cáo là 01 điện thoại di động nhãn hiệu redmi màu tím đã qua sử dụng, số IMEI: 866257062404743 của bị cáo Cường dùng liên lạc hàng ngày, không liên quan gì đến hành vi phạm tội để sung vào ngân sách nhà nước.

Đối với bị cáo Nguyễn Văn L: Qua điều tra xác minh và thẩm vấn công khai tại phiên tòa hôm nay bị cáo Long không có tài sản riêng gì có giá trị. Nên cần miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[3] Về xử lý vật chứng, các biện pháp tư pháp:

- Cần tịch thu tiêu hủy: 01 (một) bì giấy niêm phong, dán kín số 706/KL-KTHS của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh P, trên bì ghi trả lại 1,570 gam chất rắn dạng tinh thể màu trắng, cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định (trong mẫu vật thu giữ của Nguyễn Văn C); 01 (một) bì giấy niêm phong dán kín số 707/KL-KTHS của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh P, trên bì ghi trả lại 0,289 gam chất rắn dạng tinh thể màu trắng, cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định (trong mẫu vật thu giữ của Nguyễn Văn L); 03 sim số thuê bao: 0862.886.496 và số 0965.964.462 và số 0975.262.757 (của Cường); 01 sim số thuê bao: 0776.609.903 (của Long); 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy tự chế (của Long) là vật chứng không có giá trị sử dụng.

- Đối với 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu LG màu xám, đã cũ đã qua sử dụng, số IMEI: 355481111361468 (của Nguyễn Văn C) dùng để liên lạc mua bán ma túy nên cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

- Đối với 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone (bị vỡ màn hình) màu đỏ đã cũ đã qua sử dụng (bị vỡ màn hình), số IMEI: 352925110002112 (của Nguyễn Văn L) dùng để liên lạc mua bán ma túy nên cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

- Cần trả lại cho Cường 01 (một) Căn cước công dân mang tên Nguyễn Văn C

- Cần trả lại cho Long 01 (một) Căn cước công dân mang tên Nguyễn Văn L.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 12/02/2026).

Buộc bị cáo Cường phải nộp vào ngân sách nhà nước số tiền 2.200.000 đồng; bị cáo Long phải nộp vào ngân sách nhà nước số tiền 1.500.000 đồng.

Đối với số thuê bao 0975.262.757 Cường sử dụng để liên lạc mua bán ma túy, quá trình xác minh xác định: Chủ thuê bao 0975.262.757 là của Nguyễn Việt Lâm, Lâm khai nhận số thuê bao trên Lâm không sử dụng và đã cho Cường từ lâu. Lâm không biết và không liên quan đến hành vi phạm tội của Nguyễn Văn C. Do vậy, cơ quan cảnh sát điều tra không đề cập hình thức xử lý đối với Lâm là phù hợp.

Đối với số thuê bao 0796.019.314 của Hùng, cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh, xác định: Chủ thuê bao số thuê bao 0796.019.314 là bà Quàng Thị Inh, bà Inh khai nhận không sử dụng căn cước công dân hoặc cho ai mượn căn cước công dân để

đăng ký số điện thoại 0796.019.314. Bà Inh không biết Nguyễn Văn C là ai, không liên quan đến việc Cường mua bán ma túy. Do vậy, cơ quan cảnh sát điều tra không đề cập hình thức xử lý đối với bà Quàng Thị Inh.

Đối với số điện thoại 0776.609.903 của Nguyễn Văn L sử dụng để liên lạc mua bán ma túy, Long khai đây là sim rác đã mua từ trước đó để liên lạc mua bán ma túy. Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh, chủ thuê bao số điện thoại 0776.609.903 là của Hoàng Văn Phúc, sinh năm 1998, trú tại xã Cẩm Nhân, tỉnh Lào Cai. Xác minh tại Công an xã Cẩm Nhân xác định Hoàng Văn Phúc thường xuyên vắng mặt tại địa phương, Công an xã và gia đình không xác định được Phúc làm gì, ở đâu. Do vậy, cơ quan cảnh sát điều tra không có căn cứ để xác định hành vi của Phúc.

Đối với chiếc điện thoại Vi Đức Trường X sử dụng để liên lạc mua bán ma túy với Long, Xuân đã làm rơi trên đường không xác định được vị trí, nên cơ quan điều tra không thu hồi được.

Đối với Vi Đức Trường Xuân, Xuân chỉ thừa nhận 02 lần mua ma túy vào tháng 3/2025 và ngày 12/6/2025 của Nguyễn Văn L để sử dụng cho bản thân nhưng Xuân đã sử dụng hết nên không xác định được khối lượng ma túy. Mặt khác, Xuân cũng không thừa nhận hành vi mua ma túy của Nguyễn Văn L ngày 19/6/2025 nên cơ quan điều tra không có căn cứ để xử lý đối với Xuân là phù hợp.

Đối với người người đàn ông tên Hùng theo lời khai của Cường đã 03 lần bán trái phép chất ma túy cho Cường. Do Cường không biết họ tên, tuổi, địa chỉ cụ thể của người này nên cơ quan điều tra không có căn cứ để xác minh làm rõ là phù hợp.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Nguyễn Văn C, Nguyễn Văn L, Vi Đức Trường Xuân. Ngày 29/9/2025, Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh P đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi: Sử dụng trái phép chất ma túy, hình thức phạt tiền là phù hợp.

[4] Về án phí hình sự sơ thẩm: Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Phú Thọ là phù hợp nên cần chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1, 5 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự (đối với Nguyễn Văn C); Điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s, r khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự (đối với Nguyễn Văn L); điểm a,b,c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a,b,c khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106; khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136; Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường

vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[1] Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Văn C, Nguyễn Văn L phạm tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn C 08 (tám) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 19/6/2025.

Hình phạt bổ sung: Tịch thu một phần tài sản đối với bị cáo là 01 điện thoại di động nhãn hiệu redmi màu tím đã qua sử dụng, số IMEI: 866257062404743 của Cường để sung vào ngân sách nhà nước.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn L 07(bảy) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 19/6/2025.

Hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Long
[2] Về xử lý vật chứng, các biện pháp tư pháp:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) bì giấy niêm phong, dán kín số 706/KL-KTHS của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh P, trên bì ghi trả lại 1,570 gam chất rắn dạng tinh thể màu trắng, cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định (trong mẫu vật thu giữ của Nguyễn Văn C); 01 (một) bì giấy niêm phong dán kín số 707/KL- KTHS của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh P, trên bì ghi trả lại 0,289 gam chất rắn dạng tinh thể màu trắng, cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định (trong mẫu vật thu giữ của Nguyễn Văn L); 03 sim số thuê bao: 0862.886.496 và số 0965.964.462 và số 0975.262.757(của Cường); 01 sim số thuê bao: 0776.609.903 (của Long); 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy tự chế (của Long).

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01(một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu LG màu xám, đã cũ đã qua sử dụng, số IMEI: 355481111361468 (của Nguyễn Văn C).

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone (bị vỡ màn hình) màu đỏ đã cũ đã qua sử dụng (bị vỡ màn hình), số IMEI: 352925110002112 (của Nguyễn Văn L).

- Trả lại cho Cường 01 (một) Căn cước công dân mang tên Nguyễn Văn C

- Trả lại cho Long 01(một) Căn cước công dân mang tên Nguyễn Văn L.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 12/02/2026).

Buộc bị cáo Cường phải nộp vào ngân sách nhà nước số tiền 2.200.000 đ(Hai triệu hai trăm nghìn đồng); bị cáo Long phải nộp vào ngân sách nhà nước số tiền 1.500.000 đ (Một triệu năm trăm nghìn đồng).

[3] Về án phí:

Buộc các bị cáo Nguyễn Văn C, Nguyễn Văn L mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ(Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

[4] Về quyền kháng cáo đối với bản án: Các bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án

được giao hoặc niêm yết để đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh P xét xử theo trình tự phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh P;
- VKSND tỉnh P;
- VKSND khu vực 1;
- Phòng hồ sơ hình sự - Công an tỉnh P
- THA HS - Công an tỉnh P;
- THA dân sự tỉnh P;
- UBND phường Thanh Miếu, tỉnh P;
- Những người có QLNVLQ;
- Các bị cáo;
- Lưu HS, AV.

**T/M.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Kim Liên

Phú Thọ, ngày 15 tháng 12 năm 2025

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi giờ ngày 25 tháng 3 năm 2026

Tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực I - Phú Thọ.

Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Kim Liên

Các hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Đức Tính và bà Nguyễn Thị Hương.

Tiến hành nghị án vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 26/2026/TLST - HS Ngày 11 tháng 02 năm 2026.

1. **Nguyễn Văn C**, sinh ngày 18/4/1987 tại **thành phố Việt Trì**, tỉnh P; nơi thường trú: Tổ 42, khu Tiên Sơn, phường Thanh Miếu, tỉnh P;

2. **Nguyễn Văn L**, sinh ngày 23/8/1993 tại **thành phố Việt Trì**, tỉnh P; nơi thường trú: Tổ 42, khu Tiên Sơn, phường Thanh Miếu, tỉnh P; nơi ở hiện tại: Tổ 15a, khu Đoàn Kết, phường Thanh Miếu, tỉnh P

Căn cứ Điều 299 và Điều 326 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ vào các chứng cứ tài liệu đã đ- ọc xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:

1. Vụ án không thuộc trường hợp tạm đình chỉ và không thuộc trường hợp phải trả hồ sơ để điều tra bổ sung. Kết quả biểu quyết: 3/3

2. Tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố, xét xử. Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Kết quả biểu quyết: 3/3

3. Tính hợp pháp của những chứng cứ, tài liệu do cơ quan điều tra, Điều tra viên, Kiểm sát viên thu thập và bị cáo, những người tham gia tố tụng khác cung cấp đều đảm bảo chặt chẽ đúng quy định, quy trình do Bộ luật Tố tụng hình sự quy định.

Kết quả biểu quyết: 3/3

Căn cứ: Điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1, 5 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự (đối với Nguyễn Văn C); Điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự (đối với Nguyễn Văn L); điểm a,b,c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a,b,c khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106; khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc

hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Kết quả biểu quyết: 3/3

[1] Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Văn C, Nguyễn Văn L phạm tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Kết quả biểu quyết: 3/

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn C (.....) năm (.....) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giam 19/6/2025.

Hình phạt bổ sung: tịch thu một phần tài sản đối với bị cáo là 01 điện thoại di động nhãn hiệu redmi màu tím đã qua sử dụng, số IMEI: 866257062404743 của Cường để sung vào ngân sách nhà nước.

Kết quả biểu quyết: 3/

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn L (.....) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giam 19/6/2025.

Hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Long

Kết quả biểu quyết: 3/3

[2] Về xử lý vật chứng, các biện pháp tư pháp:

- Tịch thu tiêu hủy:

+01 (một) bì giấy niêm phong số 706/KL-KLGD của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh P, hoàn trả 1,570 gam chất rắn dạng tinh thể màu trắng, cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định (trong mẫu vật thu giữ của Nguyễn Văn C).

+ 01 (một) bì giấy niêm phong số 707/KL-KLGD của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh P, trên bì ghi: Trả lại 0,289 gam chất rắn dạng tinh thể màu trắng, cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định (trong mẫu vật thu giữ của Nguyễn Văn L).

; 03 sim số thuê bao: 0862.886.496 và số 0965.964.462 và số 0975.262.757 (của Cường); 01 sim số thuê bao: 0776.609.903 (của Long); 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy tự chế (của Cường).

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01(một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu LG màu xám đã qua sử dụng, số IMEI: 355481111361468 (của Nguyễn Văn C).

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước - 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu đỏ đã qua sử dụng (bị vỡ màn hình), số IMEI: 352925110002112 (của Nguyễn Văn L).

- Trả lại cho Cường 01 (một) Căn cước công dân mang tên Nguyễn Văn C

- Trả lại cho Long 01(một) Căn cước công dân mang tên Nguyễn Văn L.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 12/02/2026).

Buộc bị cáo Cường phải nộp vào ngân sách nhà nước số tiền đồng;
bị cáo Long phải nộp vào ngân sách nhà nước số tiền đồng.

Kết quả biểu quyết: 3/3

[3] Về án phí:

Buộc các bị cáo Nguyễn Văn C, Nguyễn Văn L mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Kết quả biểu quyết: 3/3

Nghị án kết thúc vào hồi....giờ.... phút ngày 25 tháng 3 năm 2026.

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả các thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên./.

Thành viên Hội đồng xét xử

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trần Thị Kim Liên

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC I – PHÚ THỌ**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 82 /2025/HSST - QĐT

Phú Thọ, ngày 15 tháng 12 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH TẠM GIAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH KHU VỰC I - PHÚ THỌ

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Kim Liên

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Đức Thiện

2. Ông Trần Đình Đậu

Căn cứ vào các Điều 109; 113; 119 và 329 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ vào biên bản nghị án ngày 15 tháng 12 năm 2025 của Hội đồng xét xử sơ thẩm;

Xét thấy cần thiết tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo cho thi hành án.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1

Tạm giam bị cáo: Bùi Đức Nghĩa, sinh ngày 10/10/2008 tại xã Đồng Lương, tỉnh P; nơi thường trú: Khu Xiên, xã Đồng Lương, tỉnh P; nơi ở hiện tại: Tổ 1B, phường Nông Trang, tỉnh P.

Bị Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt

Về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Thời hạn tạm giam là 45 (bốn mươi lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án.

Điều 2

Trại tạm giam Công an tỉnh Phú Thọ có trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Trại tạm giam Công an tỉnh P;
- VKSND khu vực I;
- Phân trại tạm giam khu vực Việt Trì;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Kim Liên

QUYẾT ĐỊNH TẠM GIAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH KHU VỰC I - PHÚ THỌ

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Kim Liên

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Đức Thiện

2. Ông Trần Đình Đậu

Căn cứ vào các Điều 109; 113; 119 và 329 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ vào biên bản nghị án ngày 15 tháng 12 năm 2025 của Hội đồng xét xử sơ thẩm;

Xét thấy cần thiết tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo cho thi hành án.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1

Tạm giam bị cáo: Nguyễn Huy Hùng, sinh ngày 12/10/2005 tại xã Lập Thạch, tỉnh P; nơi thường trú: L3 01-02 Chung cư Vinaconex, Xuân Mai, phường Vĩnh Phúc, tỉnh P; nơi ở hiện tại: Thôn Hoàng Sơn, xã Lập Thạch, tỉnh P.

Bị Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt

Về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Thời hạn tạm giam là 45 (bốn mươi lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án.

Điều 2

Trại tạm giam Công an tỉnh Phú Thọ có trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Trại tạm giam Công an tỉnh P;
- VKSND khu vực I;
- Phân trại tạm giam khu vực Việt Trì;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Kim Liên

Số: 57/2025/TB - TA

Phú Thọ, ngày 16 tháng 12 năm 2025

**THÔNG BÁO
KẾT QUẢ XÉT XỬ HÌNH SỰ
TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC I - PHÚ THỌ**

- Căn cứ vào Điều 262 của Bộ luật Tố tụng hình sự;
- Căn cứ vào bản án hình sự sơ thẩm số: 57/2025/HSST ngày 15 tháng 12 năm 2025 của Tòa án nhân dân khu vực 1- Phú Thọ. Thông báo cho UBND phường Nông Trang, tỉnh P và UBND xã Lập Thạch, tỉnh P biết kết quả xét xử vụ án hình sự sơ thẩm đối với bị án Bùi Đức Nghĩa, sinh ngày 10/10/2008, nơi ở hiện tại: Tổ 1B, phường Nông Trang, tỉnh P; Nguyễn Huy Hùng, sinh ngày 12/10/2005; nơi ở hiện tại: Thôn Hoàng Sơn, xã Lập Thạch, tỉnh P như sau:

Căn cứ: Điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s, r khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 54 Bộ luật Hình sự; Điều 115, khoản 1 Điều 119, khoản 2 Điều 179 Luật Tư pháp của người chưa thành niên đối với bị cáo Bùi Đức Nghĩa; Điểm b khoản 2, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Nguyễn Huy Hùng; điểm a,b,c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a,b,c khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[1] Tuyên bố các bị cáo Bùi Đức Nghĩa, Nguyễn Huy Hùng phạm tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Xử phạt: Bị cáo Bùi Đức Nghĩa 04 (bốn) năm 02 (hai) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giam 15/7/2025.

Hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Nghĩa.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Huy Hùng 07 (bảy) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giam 15/7/2025.

Hình phạt bổ sung: Tịch thu một phần tài sản đối với bị cáo Hùng là 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu iPhone màu vàng đã cũ, số IMEI: 353397165881395, chất lượng bên trong không kiểm tra, máy không có sim.

[2] Về xử lý vật chứng, các biện pháp tư pháp:

Tịch thu tiêu hủy 01(một) bì giấy niêm phong, dán kín; số 5347/KL-KTHS của Viện khoa học hình sự Bộ Công an trả chứa 0,810 gam (bì số1) và 8,720 gam (bì số2) sợi thực vật màu nâu còn lại sau giám định bổ sung hàm lượng ma túy. Mẫu giấy có

02 loại chữ ký và 01 hình dấu tròn màu đỏ của Viện khoa học hình sự - Bộ Công an; 01 thẻ sim số 0357.989.008 (của Bùi Đức Nghĩa).

Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu iPhone màu xám đã cũ, chất lượng bên trong không kiểm tra, số IMEI: 352850114576004 (tình trạng máy: máy bật không lên nguồn, xạc không vào điện, không kiểm tra được imei) (của Bùi Đức Nghĩa); 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu đen đã cũ, chất lượng bên trong không kiểm tra, số IMEI: 356204066549716, máy không có sim (của Nguyễn Huy Hùng) (tình trạng: mặt trước điện thoại bị nứt); 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu iPhone màu vàng đã cũ, số IMEI: 352849111837328, chất lượng bên trong không kiểm tra, mặt trước và mặt sau bị nứt vỡ, máy không có sim (của Lê Tuấn Tú).

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 18/11/2025).

Buộc bị cáo Nghĩa phải nộp vào ngân sách nhà nước số tiền 200.000 đồng; bị cáo Hùng phải nộp vào ngân sách nhà nước số tiền 1.480.000 đồng.

[3] Về án phí:

Buộc các bị cáo Bùi Đức Nghĩa, Nguyễn Huy Hùng mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Nơi nhân:

- UBND phường Nông Trang
, tỉnh P;
- UBND xã Lập Thạch
, tỉnh P;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Thị Kim Liên

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LÂM THAO
TỈNH PHÚ THỌ**

Số: 15/2022/HSST - QĐTG

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Lâm Thao, ngày 30 tháng 6 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH TẠM GIAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LÂM THAO, TỈNH PHÚ THỌ

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Trần Thị Kim Liên

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Ma Đức Hải

2. Bà Nguyễn Thị Hương Nhị

Căn cứ vào các Điều 109; 113; 119 và 329 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ vào biên bản nghị án ngày 30 tháng 6 năm 2022 của Hội đồng xét xử sơ thẩm;

Xét thấy cần thiết tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo cho thi hành án.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1

Tạm giam bị cáo: **Nguyễn Văn Thiện**, sinh ngày 05/10/1996 tại huyện Lục Yên, tỉnh Yên Bái. Nơi cư trú: Thôn 1, xã Tân Lĩnh, huyện Lục Yên, tỉnh Yên Bái. Chỗ ở: Khu Trung Thanh, xã Phùng Nguyên, huyện Lâm Thao, tỉnh P.

Nghề nghiệp: Lao động tự do;

Bị Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt tháng
tù.

Theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Thời hạn tạm giam là 45 (bốn mươi lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án.

Điều 2

Trại tạm giam Công an tỉnh Phú Thọ có trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Trại TG + VKS ;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Trần Thị Kim Liên

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ VIỆT TRÌ
TỈNH PHÚ THỌ**

Số: /2019/QĐST-HS

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Việt trì, ngày 15 tháng 5 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH HOÃN PHIÊN TOÀ

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VIỆT TRÌ - TỈNH PHÚ THỌ

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Kim Liên

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Văn Hiên
2. Bà Nguyễn Thị Mùi

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hương Thuỷ

Đại diện VKSND thành phố Việt Trì tham gia phiên tòa:

Ông Mã Văn Hùng - Kiểm sát viên

Căn cứ vào các Điều 290, Điều 297 và Điều 299 Bộ luật tố tụng hình sự;

Căn cứ vào biên bản lập ngày 15 tháng 5 năm 2019 của Hội đồng xét xử sơ thẩm.

Xét thấy: Bị cáo có đơn xin hoãn phiên tòa.

QUYẾT ĐỊNH

1- Hoãn phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 50/2019/HSST ngày 04 tháng 4 năm 2019 đối với bị cáo: Đào Quốc Hùng, sinh ngày: 12/5/1979; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Đội 7, khu Minh Bọt, phường Minh Nông, thành phố Việt Trì, tỉnh P; nghề nghiệp: Lao động tự do.

Bị VKSND thành phố Việt Trì, tỉnh P;

Truy tố về tội: “ Tàng trữ trái phép chất ma túy” và tội “ Mua bán trái phép chất ma túy”

Theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 và khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017

2- Thời gian mở lại phiên tòa xét xử vụ án sẽ được Tòa án thông báo sau.

Nơi nhân :

- VKSND TP;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ, án văn.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trần Thị Kim Liên

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ VIỆT TRÌ
TỈNH PHÚ THO**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

BIÊN BẢN HỘI Ý VỀ VIỆC BỊ CÁO VẮNG MẶT TẠI PHIÊN TÒA

Hội giờ phút ngày 25 tháng 4 năm 2019. Tại phòng nghị án, Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Kim Liên

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Xuân Lâm
2. Ông Vũ Văn Chuyên

Cùng nhau thảo luận về việc bị cáo có đơn xin hoãn phiên tòa, trong vụ án hình sự đối với bị cáo: Đào Quốc Hùng, sinh ngày: 12/5/1979; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Đội 7, khu Minh Bột, phường Minh Nông, thành phố Việt Trì, tỉnh P; nghề nghiệp: Lao động tự do.

Bị VKSND thành phố Việt Trì, tỉnh P;

Truy tố về tội: “ Tàng trữ trái phép chất ma túy” và tội “ Mua bán trái phép chất ma túy”

Theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 và khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017

Căn cứ vào các quy định của pháp luật Hội đồng xét xử thống nhất 3/3 nhất trí hoãn phiên tòa.

Biên bản lập xong hồi ... giờ phút cùng ngày được mọi người thông qua.

**Thành viên Hội đồng xét xử
tòa**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên

Trần Thị Kim Liên

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ VIỆT TRÌ**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc

Việt Trì, ngày tháng ... năm 2019

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi giờ ngày tháng năm 2019

Tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Việt Trì, tỉnh P.

Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Kim Liên

Các hội thẩm nhân dân: **Ông Lê Văn Hiền và ông Vũ Văn Chuyển**

Tiến hành nghị án vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 50/2019/HSST ngày 04 tháng 4 năm 2019

Bị cáo Đào Quốc Hùng, sinh ngày: 12/5/1979; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Đội 7, khu Minh Bột, phường Minh Nông, thành phố Việt Trì, tỉnh P.

Căn cứ Điều 299 và Điều 326 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Căn cứ vào các chứng cứ tài liệu đã đ- ọc xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:

Căn cứ vào điểm c khoản 1, 5 Điều 249; khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 55 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017; khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017; Điểm a, c khoản 2; Điểm a,b,c khoản 3 Điều 106; khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 về án phí và lệ phí Tòa án.

Kết quả biểu quyết: 3/3

1. Tuyên bố bị cáo Đào Quốc Hùng phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và tội “Mua bán trái phép chất ma túy”..

Xử phạt: Bị cáo Đào Quốc Hùng(.....). tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”;(.....). tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Tổng hợp hình phạt của hai tội là.....(.....). tháng tù được trừ đi 06 (sáu) ngày tạm giữ (từ ngày 22/12/2018 đến 28/12/2018), thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi thi hành án.

Hình phạt bổ sung: Tịch thu sung quỹ nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia vỏ màu đen đã cũ, số imei: 355848092036162; tiền Việt Nam 3.600.000 đồng.

Kết quả biểu quyết: 3/3

2. Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu huỷ 0,332 gam chất bột cục màu trắng được niêm phong trong phong bì đều có số 118/KLGD của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh P hoàn trả cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định và 01 sim trong máy số: 097509214.

Trả lại cho bị cáo 01 chứng minh thư nhân dân mang tên Đào Quốc Hùng.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 03/4/2019).

Buộc bị cáo Hùng phải nộp số tiền 400.000 đồng (Bốn trăm nghìn đồng) để sung quỹ Nhà nước.

Kết quả biểu quyết: 3/3

3.Về án phí:

Buộc bị cáo Đào Quốc Hùng phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Kết quả biểu quyết: 3/3

Nghị án kết thúc vào hồi.....giờ.... phút ngày tháng năm 2019

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả các thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên./.

**Thành viên Hội đồng xét xử
tòa**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên

Trần Thị Kim Liên

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ VIỆT TRÌ
TỈNH PHÚ THỌ**

Số: 65/2019/TB - TA

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc

Việt Trì, ngày 16 tháng 5 năm 2019

THÔNG BÁO KẾT QUẢ XÉT XỬ HÌNH SỰ

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VIỆT TRÌ, TỈNH PHÚ THỌ

- Căn cứ vào Điều 262 của Bộ luật tố tụng hình sự;
- Căn cứ vào bản án hình sự sơ thẩm số: 65/2019/HSST ngày 15 tháng 5 năm 2019 của Tòa án nhân dân thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ. Thông báo cho UBND phường Minh Nông, thành phố Việt Trì, tỉnh P biết kết quả xét xử vụ án hình sự sơ thẩm đối với bị án Đào Quốc Hùng; sinh ngày 12/5/1979; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Đội 7, khu Minh Bọt, phường Minh Nông, thành phố Việt Trì, tỉnh P như sau:

Căn cứ vào điểm c khoản 1, 5 Điều 249; khoản 1 Điều 251; khoản 1 Điều 47; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 55 Bộ luật hình sự; Điểm a, c khoản 2; Điểm a,b,c khoản 3 Điều 106; khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 về án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Đào Quốc Hùng phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Xử phạt: Bị cáo Đào Quốc Hùng 13 (mười ba). tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; 25 (hai mươi lăm) tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Tổng hợp hình phạt của hai tội là 38 (ba mươi tám) tháng tù được trừ đi 06 (sáu) ngày tạm giữ (từ ngày 22/12/2018 đến 28/12/2018), thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi thi hành án.

Hình phạt bổ sung: Tịch thu sung quỹ nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia vỏ màu đen đã cũ, số imei: 355848092036162; tiền Việt Nam 3.200.000 đồng (ba triệu hai trăm nghìn đồng).

2. Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu huỷ 0,332 gam chất bột cục màu trắng được niêm phong trong phong bì đều có số 118/KLGD của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh P hoàn trả cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định và 01 sim trong máy số: 0975092141.

Tích thu sung quỹ nhà nước của bị cáo Hùng số tiền 400.000 đồng (Bốn trăm nghìn đồng).

Trả lại cho bị cáo 01 chứng minh thư nhân dân mang tên Đào Quốc Hùng.
(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 03/4/2019).

3. Về án phí:

Buộc bị cáo Đào Quốc Hùng phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Nơi nhận:

- UBND P. Minh Nông.
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Thị Kim Liên

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ VIỆT TRÌ
TỈNH PHÚ THỌ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc

Số: /2018/HSST - QĐTG

Việt Trì, ngày 29 tháng 8 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH TẠM GIAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VIỆT TRÌ - TỈNH PHÚ THỌ

Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Kim Liên

Các hội thẩm nhân dân: 1/ Ông

2/ Ông

Căn cứ vào các Điều 109; 113; 119 và 329 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Căn cứ vào biên bản nghị án ngày 29 tháng 8 năm 2018 của Hội đồng xét xử sơ thẩm;

Xét thấy cần thiết tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo cho thi hành án.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1

Tạm giam bị cáo: L-u Mạnh Tuấn, sinh năm 1981; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Khu 1, xã Phương Lĩnh, Thanh Ba, tỉnh P; Chỗ ở hiện nay: Đội 8, Cẩm Đội, xã Thụy Vân, thành phố Việt Trì, tỉnh P

Nghề nghiệp: Lao động tự do.

Bị Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt tù

Về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”

Theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Thời hạn tạm giam là 45 (bốn mươi lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án.

Điều 2

Trại tạm giam Công an tỉnh Phú Thọ có trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Trại TG + VKS ;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trần Thị Kim Liên

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ VIỆT TRÌ
TỈNH PHÚ THỌ**

Số: 110/2018/TB - TA

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc

Việt Trì, ngày 30 tháng 8 năm 2018

THÔNG BÁO
KẾT QUẢ XÉT XỬ HÌNH SỰ
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VIỆT TRÌ - TỈNH PHÚ THỌ

- Căn cứ vào Điều 262 của Bộ luật tố tụng hình sự;
- Căn cứ vào bản án hình sự sơ thẩm số: 110/2018/HSST ngày 29 tháng 8 năm 2018 của Toà án nhân dân thành phố Việt Trì - tỉnh Phú Thọ. Thông báo cho UBND xã Ph-ong Lĩnh, huyện Thanh Ba, tỉnh P biết kết quả xét xử vụ án hình sự sơ thẩm đối với bị án L- u Mạnh Tuấn, sinh năm 1991; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Khu 1, xã Phương Lĩnh, Thanh Ba, tỉnh P như sau:

Căn cứ vào Điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017; khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017; khoản 2; Điểm a khoản 3 Điều 106; khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 về án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo L- u Mạnh Tuấn phạm tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Xử phạt: Bị cáo L- u Mạnh Tuấn 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù thời hạn tù tính từ ngày 10/5/2018.

Hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo Tuấn.

2. Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu huỷ 0, 241 gam chất rắn dạng tinh thể màu trắng được niêm phong trong phong bì số 526/KLGĐ của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh P hoàn trả mẫu vật sau giám định và 01 sim số 0983992502 trong máy điện thoại của bị cáo.

Tịch thu sung quỹ Nhà n-óc của bị cáo Tuấn 01 điện thoại di động nhãn hiệu sam sung đã cũ, số imei: 356707074938259 và số tiền 40.000 đồng (bốn m- ời nghìn đồng) là tiền do Tuấn bán ma túy cho Biên.

Trả lại cho bị cáo 01 giấy phép lái xe, có số 250143000010 mang tên L-u Mạnh Tuấn.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 19/7/2018)

Buộc bị cáo Tuấn phải nộp số tiền 960.000 đồng (chín trăm sáu mươi nghìn đồng) để sung quỹ Nhà nước.

3. Về án phí:

Buộc bị cáo L-u Mạnh Tuấn phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Nơi nhận:

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VIỆT TRÌ

- UBND xã Ph-ong Lĩnh
- huyện Thanh Ba, tỉnh P
- Lưu hồ sơ vụ án.

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ VIỆT TRÌ
TỈNH PHÚ THỌ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc

Số: /2017/HSST - QĐTG

Việt Trì, ngày 30 tháng 11 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH TẠM GIAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VIỆT TRÌ - TỈNH PHÚ THỌ
Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Trần Thị Kim Liên**

Các hội thẩm nhân dân: 1/.....

2/

Căn cứ vào các Điều 79; 80; 88 và 228 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Căn cứ vào biên bản nghị án ngày 30 tháng 11 năm 2017 của Hội đồng xét xử sơ thẩm;

Xét thấy cần tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo cho thi hành án sơ thẩm.

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Tạm giam bị cáo: **Nguyễn Minh Hiếu** – sinh năm 1997

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú + Chỗ ở: Tổ 8A, phố Bạch Hạc, phường Bạch Hạc, TP. Việt Trì, tỉnh P.

Con ông: Nguyễn Văn C;

Con bà: Nguyễn Thị Hồng

Bị Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt: tù

Về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 194 BLHS.

Thời hạn tạm giam là 45 (bốn m- ươi lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án.

2/ Trại tạm giam - Công an tỉnh Phú Thọ có trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Trại TG +VKS ;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Hội đồng xét xử đã chuyển giao quyết định trên cho trại tạm giam và bị cáo
Công an thành phố Việt Trì Bị cáo ký nhân

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ VIỆT TRÌ
TỈNH PHÚ THỌ**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Việt Trì, ngày 03 tháng 7 năm 2017

Số: 88/2017/TB - TA

**THÔNG BÁO
KẾT QUẢ XÉT XỬ HÌNH SỰ**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VIỆT TRÌ - TỈNH PHÚ THỌ

- Căn cứ vào Điều 229 của Bộ luật tố tụng hình sự;
- Căn cứ vào bản án hình sự sơ thẩm số: 88/2017/HSST ngày 30 tháng 6 năm 2017 của Tòa án nhân dân thành phố Việt Trì - tỉnh Phú Thọ. Thông báo cho UBND xã Tam Hồng, huyện Yên Lạc, tỉnh Vĩnh Phúc biết kết quả xét xử vụ án hình sự sơ thẩm đối với bị án Nguyễn Tiến Trường - sinh năm 1979;

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú + Chỗ ở : Thôn Lâm Xuyên, xã Tam Hồng, huyện Yên Lạc, tỉnh Vĩnh Phúc như sau: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Tiến Trường phạm tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”. Áp dụng: Khoản 1 Điều 194 ; điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ Luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Tiến Trường 24 (Hai mươi bốn) tháng tù thời hạn tù tính từ ngày 06/02/2017.

Hình phạt bổ sung: Miễn áp dụng hình phạt bổ sung cho bị cáo Tr- ờng.

Về xử lý vật chứng:

Áp dụng: Điểm a, b khoản 1 Điều 41 Bộ luật hình sự; điểm a, c, đ khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự;

Tịch thu tiêu huỷ 0, 027 gam chất bột cục màu trắng là mẫu vật còn lại sau giám định và toàn bộ bao gói gửi giám định được niêm phong trong phong bì số 770/KLGD của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh P.

Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại Nokia RM 944 màu đen, đã cũ, số imel 359600059206981 của bị cáo Trường.

Tịch thu tiêu huỷ 01 sim điện thoại trong máy của bị cáo Trường.

Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 300.000đồng (Ba trăm nghìn đồng)

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 10/6/2017)

Về án phí: Áp dụng khoản 1,2 Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 về án phí và lệ phí.

Buộc bị cáo Nguyễn Tiến Trường phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Nơi nhận:

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VIỆT TRÌ

- UBND xã Tam Hồng, Yên Lạc
tỉnh Vĩnh Phúc
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ VIỆT TRÌ**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Việt Trì, ngày 22 tháng 11 năm 2016

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VIỆT TRÌ - TỈNH PHÚ THỌ
Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Trần Thị Kim Liên**

1/Ông: **Hoàng Hoàn**

2/Ông: **Lã Ngọc T- ờng**

Căn cứ vào Điều 199 và Điều 222 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Vào hồi giờ ngày 22 tháng 11 năm 2016, tại phòng nghị án, Hội đồng xét xử sơ thẩm đã tiến hành nghị án đối với vụ án Hình sự đối với bị cáo: **Đỗ Hải Trường**.

Căn cứ vào các chứng cứ tài liệu đã đ- ọc thẩm tra tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện các chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những ng- ời tham gia tố tụng khác tại phiên tòa. Hội đồng xét xử thảo luận về những vấn đề phải giải quyết trong vụ án nh- sau:

* Về tội danh: Tuyên bố bị cáo **Đỗ Hải Trường** phạm tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”

Kết quả biểu quyết: 3/3

*Về điều luật áp dụng và xử phạt.

Áp dụng: Khoản 1,5 - Điều 194; Điểm p - Khoản 1 - Điều 46; điểm c,đ - Khoản 2 - Điều 76; Khoản 1, 2 - Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự. khoản 1- Điều 22 pháp lệnh về án phí, lệ phí Tòa án.

- Xử phạt: **Đỗ Hải Trường** 33(ba m- ời ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt 10/6/2015.

Hình phạt bổ sung: Tịch thu sung quỹ nhà n- ớc 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOBEL vỏ màu đen đã cũ, số imei 355766040826791 của bị cáo Tr- ờng.

Kết quả biểu quyết: 3/3

*Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy 01 sim điện thoại trong máy NOBEL vỏ màu đen đã cũ;

Truy thu số tiền của bị cáo Tr- ờng là 600.000 đồng

(theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 15/9/2015 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Việt Trì).

Kết quả biểu quyết: 3/3

*Về án phí: Bị cáo Đỗ Hải Tr- ờng phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Kết quả biểu quyết: 3/3

Biên bản lập xong hồi.....giờ....cùng ngày và đọc lại mọi người cùng nghe thấy đúng cùng ký tên./.

Các hội thẩm nhân dân

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trần Thị Kim Liên

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ VIỆT TRÌ
TỈNH PHÚ THỌ**

Số: 274/2016/TB - TA

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Việt Trì, ngày 21 tháng 12 năm 2016

**THÔNG BÁO
KẾT QUẢ XÉT XỬ HÌNH SỰ**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VIỆT TRÌ - TỈNH PHÚ THỌ

- Căn cứ vào Điều 229 của Bộ luật tố tụng hình sự;
- Căn cứ vào bản án hình sự sơ thẩm số: 274/2016/HSST ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Toà án nhân dân thành phố Việt Trì - tỉnh Phú Thọ. Thông báo cho UBND xã Bò Sao, huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc biết kết quả xét xử vụ án hình sự sơ thẩm đối với bị án Nguyễn Văn C - sinh năm 1995. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú + Chỗ ở hiện nay: Thôn Đình, xã Bò Sao, huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc như sau:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn C phạm tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 194 ; điểm p khoản 1 Điều 46; Điều 33 Bộ Luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn C 30 (ba mươi) tháng tù được trừ đi 06 (sáu) ngày tạm giữ (22/7/2016 đến ngày 28/7/2016). Bị cáo còn phải chấp hành 24 (hai mươi bốn) tháng 24 (hai mươi bốn) ngày tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Hình phạt bổ sung: Miễn áp dụng hình phạt bổ sung cho bị cáo C- ờng.

Về xử lý vật chứng:

Áp dụng: Điểm a, b khoản 1 Điều 41 Bộ luật hình sự; Điểm a, c, đ khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự;

Tịch thu tiêu huỷ 0,223 gam chất rắn dạng tinh thể màu trắng là mẫu vật còn lại sau giám định trong 01 bì niêm phong số 1166/KLGD + bao gói của Công an tỉnh P và 01 sim điện thoại trong máy của bị cáo Cường.

Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia đã cũ có số Seri: 35422103448774 và số tiền 140.000 đồng của bị cáo Cường .

Truy thu số tiền của bị cáo C- ờng là 660.000 đồng.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 14/11/2016)

Về án phí: Áp dụng khoản 1, 2 - Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 22 pháp lệnh về án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Văn C phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Nơi nhận:

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VIỆT TRÌ

- UBND xã Bồ Sao;
- Lưu hồ sơ vụ án.